

PHƯƠNG ÁN

ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG – VIỆC LÀM NĂM 2009

(Ban hành kèm theo Quyết định số 588/QĐ-TCTK ngày 27/7/2009
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

- 1- Thu thập các thông tin cơ bản về thị trường lao động năm 2009 có tính so sánh với số liệu các cuộc điều tra lao động, việc làm hàng năm trước đây của Tổng cục Thống kê (TCTK) phù hợp với chuẩn mực quốc tế để áp dụng thường xuyên từ năm 2010;
- 2- Giám sát ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu hiện nay lên thị trường lao động nước ta;
- 3- Các thông tin thu thập phải đại diện được cho cả nước, khu vực thành thị, nông thôn, 6 vùng kinh tế - xã hội (xem Phụ lục 1- Các vùng kinh tế - xã hội) và hai thành phố lớn là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Đây là cuộc điều tra chọn mẫu với quy mô mẫu 18.000 hộ. Các hộ này được chọn ngẫu nhiên từ danh sách các địa bàn điều tra mẫu 15% của cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009, theo 2 cấp: cấp 1- chọn địa bàn điều tra, cấp 2- chọn hộ.

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là nhân khẩu thực tế thường trú và nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên tính đến thời điểm điều tra. Đối tượng điều tra không bao gồm số nhân khẩu đặc thù, kể cả số nhân khẩu do quân đội, công an quản lý nhưng thường xuyên ăn ở tại gia đình.

3. Đơn vị điều tra và người cung cấp thông tin

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung, có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, có hoặc không có quỹ thu-chi chung, hoặc kết hợp cả hai.

Người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú của hộ là chủ hộ (hoặc người lớn am hiểu về các thành viên trong hộ, khi chủ hộ đi vắng).

Riêng đối tượng điều tra là thành viên hộ từ 15 tuổi trở lên thì phải phỏng vấn trực tiếp để thu thập thông tin về hoạt động kinh tế của họ.

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA

Ngoài thông tin định danh, nội dung điều tra bao gồm những thông tin chính sau:

Đối với toàn bộ dân số:

- Họ và tên của từng người thực tế thường trú;
- Quan hệ với chủ hộ;
- Giới tính;
- Tháng, năm sinh theo dương lịch hoặc tuổi;
- Dân tộc;
- Tình trạng đăng ký hộ khẩu.

Thông tin về dân số từ 15 tuổi trở lên:

- Di chuyển lao động;
- Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đã đạt được và lĩnh vực được đào tạo;
- Hoạt động kinh tế trong 7 ngày qua:
 - + Loại hoạt động kinh tế (có việc làm, thất nghiệp và không hoạt động kinh tế);
 - + Tìm kiếm việc làm, thời gian và cách tìm việc;
 - + Thời gian thất nghiệp và nguyên nhân thất nghiệp;
 - + Lao động có việc làm phân theo các đặc trưng: nghề nghiệp, ngành kinh tế, thành phần kinh tế, vị thế việc làm, nơi làm việc;
 - + Kinh nghiệm nghề nghiệp;
 - + Sử dụng thời gian lao động và mức độ thiếu việc làm;
 - + Thu nhập bình quân;
 - + Phân loại khu vực lao động (chính thức và không chính thức).

IV. PHIẾU ĐIỀU TRA VÀ CÁC BẢNG DANH MỤC

1. Phiếu điều tra

Nội dung điều tra được thiết kế trên hai loại phiếu điều tra, gồm Phiếu hộ (có các câu hỏi về dân số) và Phiếu cá nhân của những người từ 15 tuổi trở lên (có các câu hỏi về lao động). Phiếu hộ và phiếu cá nhân được đóng chung thành một tập, ngoài cùng có trang bìa chủ yếu gồm các thông tin định danh.

2. Các bảng danh mục

Trong cuộc điều tra này sẽ sử dụng các danh mục sau:

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam năm 2008;
- Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam;
- Danh mục nghề nghiệp năm 2008;
- Danh mục ngành kinh tế Việt Nam năm 2007;
- Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân năm 2009.

V. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm và thời gian điều tra

- Cuộc điều tra được tiến hành vào thời điểm 0 giờ ngày 1/9/2009.
- Thời gian điều tra tại mỗi tỉnh tối đa là 15 ngày.

2. Phương pháp điều tra

Công tác điều tra thu thập số liệu ở các hộ sẽ được thực hiện bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên phải đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra.

Để thu thập thông tin ở các hộ mẫu được chọn, Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sẽ tổ chức các đội điều tra; mỗi đội gồm 01 đội trưởng (ĐT) và 04 điều tra viên (ĐTV). Số lượng các đội điều tra của mỗi tỉnh/thành phố được xác định dựa trên số lượng hộ phải điều tra, thời gian điều tra (khoảng 15 ngày) và định mức phỏng vấn ghi phiếu là 3 hộ/ngày/ĐTV. Số lượng các đội cụ thể ghi ở **Phụ lục 2- Phân bổ mẫu và số lượng các đội điều tra.**

VI. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Công tác chuẩn bị

a) Thiết kế và lấy mẫu

Từ yêu cầu đại diện của số liệu điều tra, khả năng kinh phí và tổ chức điều tra đã xác định quy mô mẫu cho cuộc Điều tra lao động - việc làm năm 2009 là 18.000 hộ. Các hộ này được chọn theo phương pháp hệ thống phân tầng qua 02 cấp: cấp 1- chọn địa bàn điều tra; và cấp 2- chọn hộ.

Theo yêu cầu của cuộc điều tra, cả nước được phân thành 8 tầng, gồm 6 vùng kinh tế - xã hội (xem Phụ lục 1) và 2 thành phố lớn là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Trong mỗi một tầng lại được chia thành 2 bậc thứ cấp, tương ứng với hai khu vực thành thị và nông thôn. Tổng cộng cả nước có 16 tầng/bậc. Việc lấy mẫu sẽ được tiến hành cho từng tầng/bậc theo 02 cấp như đã nêu ra ở trên.

Từ quy mô mẫu chung gồm 18.000 hộ, TCTK đã tiến hành tính toán và phân bổ số lượng mẫu cho các tầng. Với phân bổ này và quy định chọn hộ ở mỗi địa bàn sẽ tính ra số địa bàn cần chọn ở mỗi tầng. Cụ thể, đối với mỗi địa bàn thành thị sẽ chọn 15 hộ để điều tra, còn địa bàn nông thôn chọn 20 hộ. Kết quả chọn mẫu địa bàn và hộ cho từng tầng và từng tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương được trình bày ở Phụ lục 2.

Dàn chọn mẫu cấp 1 (địa bàn) là danh sách các địa bàn của mẫu 15% trong Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009.

Việc chọn mẫu cấp 2 (hộ) sẽ dựa vào bảng kê số nhà, số hộ, số người của các địa bàn điều tra mẫu của Tổng điều tra 2009 được cập nhật đến sát thời điểm điều tra.

b) Chọn cử điều tra viên, đội trưởng và biên chế đội điều tra

Việc chọn cán bộ điều tra (gồm điều tra viên và đội trưởng) do Cục Thống kê tỉnh/thành phố thực hiện. Đây là lực lượng trực tiếp tổ chức và thực hiện công tác thu thập thông tin tại các địa bàn. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ học vấn từ phổ thông trung học trở lên (tại miền núi có thể chọn những người có trình độ trung học cơ sở) và được huấn luyện nghiệp vụ chu đáo. Dựa vào kết quả học tập trong các lớp tập huấn, Cục Thống kê tiến hành biên chế cán bộ điều tra thành các đội điều tra; mỗi đội gồm 01 đội trưởng và khoảng 4 điều tra viên.

Trong thời gian điều tra, đội trưởng là người trực tiếp quản lý công việc điều tra hàng ngày của toàn đội. Ngoài đội trưởng còn có giám sát viên cấp tỉnh/thành phố với nhiệm vụ chính là kiểm tra và giám sát hoạt động của các đội điều tra, giúp họ hoàn thành nhiệm vụ kịp thời gian với chất lượng cao.

Tại các địa bàn thành thị, có thể phải thuê người dẫn đường giúp điều tra viên tiếp cận các hộ điều tra. Tại các địa bàn vùng cao, vùng sâu, vùng xa có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông thì phải thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch.

c) Cập nhật sơ đồ và bảng kê

Sơ đồ địa bàn điều tra và bảng kê số nhà, số hộ, số người là công cụ quan trọng giúp ĐTV tiếp cận hộ nhanh chóng, thuận tiện và là công cụ để Đội trưởng quản lý và giám sát công việc của ĐTV. Ngoài ra, bảng kê còn được sử dụng làm dàn mẫu để chọn các hộ điều tra.

Bảng kê và sơ đồ của cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 được sử dụng cho cuộc Điều tra lao động – việc làm năm 2009. Tuy nhiên, chúng phải được cập nhật sát đến thời điểm điều tra 1/9/2009. Thời gian rà soát và cập nhật sơ đồ, bảng kê quy định cho mỗi địa bàn điều tra là 1,5 ngày. Vụ TK Dân số - Lao động (DSLĐ) hướng dẫn chi tiết cách chọn mẫu và cập nhật sơ đồ và bảng kê (có văn bản hướng dẫn riêng).

d) Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Tập huấn nghiệp vụ điều tra sẽ được tiến hành theo 2 bước:

- *Bước một:* Tập huấn giảng viên. Tổng cục Thống kê sẽ mở 02 lớp tập huấn nghiệp vụ cho lãnh đạo Cục Thống kê và giảng viên cấp tỉnh, thời gian 4 ngày/lớp trong nửa đầu tháng 8/2009.
- *Bước hai:* Tập huấn đội trưởng và điều tra viên. Do có nhiều tỉnh/thành phố chỉ có ít địa bàn điều tra, nên TCTK sẽ tổ chức tập huấn cho tổ trưởng và điều tra viên theo cụm (xem Phụ lục 3). Thời gian của mỗi lớp là 5 ngày trong nửa cuối tháng 8/2009, trong đó có 1 ngày cho khảo sát thực tế địa bàn, kiểm tra, đánh giá, phân loại học viên và biên chế đội điều tra.

Thời gian và địa điểm tập huấn cụ thể sẽ được ghi trong công văn triệu tập của từng lớp học.

e) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm phiếu và các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Tổng cục Thống kê thiết kế, in và phân phối cho các tỉnh/thành phố theo kế hoạch.

2. Công tác điều tra tại địa bàn

Công tác điều tra ghi phiếu ở từng tỉnh sẽ do các đội điều tra của tỉnh đó thực hiện trong vòng 15 ngày, bắt đầu từ 1/9/2009. **Định mức điều tra bình quân mỗi ĐTV phải điều tra 03 hộ trong 1 ngày.** Định mức này bao gồm cả thời gian di chuyển (giữa các địa bàn và trong phạm vi một địa bàn) của các đội và các thành viên trong đội. Tuy nhiên, trong 2 ngày đầu phải khống chế không quá 2 hộ/ngày/ĐTV nhằm giúp đỡ ĐTV phát hiện và khắc phục hết các sai sót xảy ra, nhất là các lỗi hệ thống.

3. Công tác kiểm tra, ghi mã phiếu điều tra, tổng hợp và bàn giao tài liệu

a) Các đội điều tra

Đội trưởng kiểm tra toàn diện 100% phiếu điều tra trước khi bàn giao cho Cục Thống kê tỉnh/thành phố, đảm bảo tuân thủ đúng các bước nhảy ghi trên phiếu, không có đi lô -gic, các thông tin in sẵn được ghi đầy đủ, v.v... , như đã quy định trong sổ tay nghiệp vụ điều tra. Đồng thời, tổ chức cho các thành viên trong đội kiểm tra chéo chất lượng ghi phiếu và làm báo cáo nhanh kết quả điều tra theo Mẫu số 1 (nêu trong tài liệu “Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra”), bàn giao báo cáo

nhanh kết quả điều tra cùng với phiếu điều tra, sơ đồ, bảng kê và danh sách hộ chọn điều tra về Cục Thống kê tỉnh/thành phố **chậm nhất vào ngày 25/9/2009**.

b) Phòng Thống kê huyện/quận

Phòng Thống kê huyện/quận giúp các đội điều tra tiếp cận địa bàn và cùng với Cục Thống kê tham gia giám sát công tác điều tra.

c) Cục Thống kê tỉnh/thành phố

Trên cơ sở báo cáo nhanh của các đội điều tra, Cục Thống kê tỉnh/thành phố làm báo cáo nhanh kết quả điều tra theo Mẫu số 2 (trong tài liệu “Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra”), gửi về Tổng cục Thống kê (Vụ Thống kê Dân số và Lao động) **chậm nhất vào ngày 30/9/2009** qua địa chỉ email: dansolaodong@gso.gov.vn.

Ngay sau khi nghiệm thu và nhận bàn giao phiếu điều tra với các đội điều tra, các Cục Thống kê tổ chức kiểm tra, ghi mã số phiếu điều tra và gửi toàn bộ phiếu điều tra đã ghi mã của tỉnh mình cho Trung tâm Tin học Thống kê, **chậm nhất vào ngày 05/10/2009** (riêng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh thì vào 10/10/2009).

d) Tổng cục Thống kê

Trung tâm Tin học Thống kê có trách nhiệm:

- Viết chương trình nhập tin;
- Nhận bàn giao và bảo quản phiếu điều tra của các Cục Thống kê;
- Tiến hành nhập tin và hiệu đính các phiếu điều tra;
- Tổng hợp các chỉ tiêu trong phiếu điều tra theo mẫu biểu do Vụ Thống kê Dân số và Lao động biên soạn và giải thích;
- In và cung cấp kết quả điều tra bằng file và sao lưu vào đĩa CD -ROM cho Vụ Thống kê Dân số và Lao động bao gồm: 1 hệ biểu đã suy rộng và 1 hệ biểu chưa suy rộng cho cấp toàn quốc và cấp vùng; 1 đĩa CD-ROM gồm toàn bộ số liệu đã suy rộng và số liệu thô (chưa suy rộng) có thể dùng trong môi trường EXCEL và số liệu micro có thể dùng trong môi trường STATA và SPSS. Toàn bộ công việc này phải được hoàn thành **chậm nhất vào ngày 5/11/2009**.

Vụ Thống kê Dân số và Lao động có trách nhiệm:

- Biên soạn nội dung và quy trình hiệu đính, thiết kế mẫu biểu và quy định tổng hợp số liệu;
- Kiểm tra chất lượng ghi mã số và phối hợp với Trung tâm Tin học Thống kê kiểm tra chất lượng ghi phiếu;
- Kiểm tra chất lượng các biểu tổng hợp đầu ra, phối hợp với Trung tâm Tin học Thống kê hoàn thiện kết quả tổng hợp;

- Tổng hợp sơ bộ kết quả điều tra đáp ứng kịp thời yêu cầu của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Sau khi tổng hợp toàn bộ kết quả của cuộc điều tra, Vụ Thống kê Dân số và Lao động sẽ tiến hành đánh giá chất lượng, phân tích, biên soạn và phát hành kết quả chính thức **chậm nhất vào cuối tháng 12/2009**.

VII. CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT

Kiểm tra giám sát là việc làm thường xuyên thông qua tự kiểm tra của chính điều tra viên, kiểm tra của đội trưởng và kiểm tra của cấp trên nhằm nâng cao chất lượng điều tra. Trong cuộc điều tra này, việc kiểm tra giám sát của cấp trên sẽ tập trung vào công tác điều tra ghi phiếu tại các hộ và kiểm tra, ghi mã số phiếu điều tra. Tổng cục Thống kê quy định chi tiết công tác kiểm tra, giám sát trong các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.

VIII. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Cấp Trung ương

- 1.1 *Vụ Thống kê Dân số và Lao động*: giúp lãnh đạo Tổng cục Thống kê chỉ đạo thực hiện toàn bộ cuộc điều tra, bao gồm: xây dựng phương án, thiết kế mẫu, thiết kế phiếu điều tra và biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra; hướng dẫn công tác chọn mẫu và cập nhật sơ đồ và bảng kê; lập kế hoạch in và phân phối phiếu và tài liệu điều tra; tập huấn nghiệp vụ, tổ chức công tác kiểm tra, giám sát điều tra; kiểm tra phiếu và kết quả ghi mã số, xử lý và tổng hợp số liệu, phân tích và công bố kết quả điều tra.
- 1.2 *Văn phòng Tổng cục Thống kê*: phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động tổ chức in và phân phối phiếu điều tra cùng các loại tài liệu, phương tiện điều tra đảm bảo chất lượng và kịp thời gian.
- 1.3 *Trung tâm Tin học Thống kê*: phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động kiểm tra, hiệu đính kết quả nhập tin, tổng hợp kết quả điều tra theo các biểu tổng hợp do Vụ Thống kê Dân số và Lao động thiết kế.

2. Cấp tỉnh/thành phố

Cục Thống kê tỉnh/thành phố tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra theo phương án điều tra tại các địa bàn đã được chọn thuộc phạm vi của tỉnh/thành phố và chịu trách nhiệm trước Tổng cục Thống kê về chất lượng số liệu điều tra.

Để đảm bảo cho cuộc điều tra thắng lợi, các tỉnh/thành phố cần có kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, tranh thủ sự chỉ đạo và tạo điều kiện của Ủy ban Nhân dân các cấp.

Trong thời gian điều tra, Cục Thống kê cần phân công cán bộ đã được tập huấn nghiệp vụ trực tiếp xuống từng địa bàn để kiểm tra, giám sát và giúp đỡ các đội điều tra thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, tiến hành đánh giá, nghiệm thu và ghi mã toàn bộ phiếu trước khi chuyển giao cho Tổng cục Thống kê (Trung tâm Tin học Thống kê).

3. Cấp huyện/quận

Lãnh đạo Phòng Thống kê huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có địa bàn được chọn làm mẫu điều tra có nhiệm vụ giúp các đội điều tra tiếp cận địa bàn, đồng thời cử cán bộ tham gia giám sát công tác điều tra ở địa bàn theo yêu cầu của Cục Thống kê.

Trong thời gian điều tra, giám sát viên phải đi xuống địa bàn để kiểm tra, giám sát và giúp đỡ các đội điều tra thực hiện điều tra, ghi phiếu theo đúng quy định, nghiệm thu phiếu điều tra của các địa bàn và làm báo cáo theo mẫu quy định khi kết thúc bước điều tra, ghi phiếu.

IX. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Toàn bộ kinh phí cho tổ chức và thực hiện cuộc điều tra do Ngân hàng Thế giới (WB), Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc (UNDP) và Dự án SIDA Thụy Điển cung cấp theo định mức tài chính mà Chính phủ quy định cho các cuộc tổng điều tra/điều tra thống kê, cho hội nghị/hội thảo và các chế độ Nhà nước hiện hành về chi tiêu tài chính. Các Cục Thống kê tỉnh/thành phố quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp đúng quy định và thực hiện báo cáo quyết toán tài chính theo hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và nhà tài trợ./.

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC
Điều tra lao động – việc làm năm 2009

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Cấp phát kinh phí	Tháng ...	Các nhà tài trợ
2	Chọn mẫu và chuẩn bị địa bàn (bao gồm: thiết kế mẫu, chọn địa bàn, cập nhật SDBK, chọn hộ)	Tháng 7, 8	Vụ DSLĐ
3	Chuẩn bị tài liệu điều tra: - Phiếu và phương án - Thí điểm, viết sổ tay và các tài liệu khác	Tháng 6, 7 Tháng 6, 7, 8	Vụ DSLĐ
4	In phiếu và sổ tay	Tháng 8	VP TCTK
5	Tập huấn: - Giảng viên tuyển tỉnh - Đội trưởng và ĐTV	Nửa đầu tháng 8 Nửa cuối tháng 8	Vụ TK DSLĐ Các Cục TK
6	Điều tra và giám sát điều tra tại địa bàn	01 – 15/9	Vụ TK DSLĐ và các Cục TK
7	Bàn giao báo cáo nhanh và phiếu điều tra cho Cục TK	Chậm nhất 25/9	Các đội điều tra
8	Gửi báo cáo nhanh về TCTK (Vụ TK DSLĐ)	Chậm nhất 30/9	Các Cục TK
9	Kiểm tra phiếu, ghi mã và gửi phiếu về Trung tâm Tin học Thống kê (TTHTK)	Chậm nhất 05/10 (riêng Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh là 10/10)	Các Cục TK
10	Gửi báo cáo đánh giá quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện (chọn cử ĐT và ĐTV, tập huấn, điều tra ghi phiếu, kiểm tra và ghi mã số phiếu điều tra, tổng hợp nhanh)	Chậm nhất 15/10	Các Cục TK
11	Xử lý và tổng hợp số liệu: Nhập tin, giám sát, hiệu đính kết quả nhập tin và tổng hợp số liệu, in và cung cấp KQ ĐT, sao lưu vào đĩa CD	Chậm nhất 5/11	TTHTK
12	Đánh giá chất lượng, phân tích và phát hành kết quả điều tra	Cuối tháng 12/2009	Vụ DSLĐ